

Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển
Giáo viên soạn: Phan Thị Hương
Lớp dạy : 11/1, 11/2
Thời gian thực hiện: Tuần học 13
Tiết PPCT: 26

ÔN TẬP CHƯƠNG III

Môn học: Công nghệ chăn nuôi; lớp 11

Thời gian thực hiện: 1 tiết

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức:

- Hệ thống được toàn bộ kiến thức của Chương 3
- Vận dụng kiến thức đã học trong chương 3 trả lời các câu hỏi phân luyện tập và vận dụng

2. Về năng lực

a. Năng lực chung

- Tự học và tự chủ: Tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân, nhóm.
- Giao tiếp và hợp tác: Hợp tác trong quá trình tìm kiếm câu trả lời đề hoàn thành sơ đồ và trả lời câu hỏi trong bài.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Đề xuất các biện pháp giải quyết vấn đề GV giao cho cá nhân hoặc nhóm.

b. Năng lực đặc thù

- Nhận thức công nghệ:
 - + Nêu được nhu cầu dinh dưỡng, khẩu phần ăn và tiêu chuẩn ăn của vật nuôi.
 - + Nêu được các phương pháp sản xuất, chế biến, bảo quản một số loại thức ăn chăn nuôi.
 - + Nêu được một số ứng dụng công nghệ cao trong chế biến và bảo quản thức ăn chăn nuôi.
- Sử dụng công nghệ:
 - + Vận dụng được kiến thức đã học để giải quyết các bài tập trong chương.

3. Về phẩm chất

- Chăm chỉ: Tích cực nghiên cứu tài liệu, thường xuyên theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.
- Trách nhiệm: Có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ khi được phân công.
- Trung thực: Có ý thức báo cáo chính xác, khách quan về kết quả đã làm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- SGK công nghệ 11- công nghệ chăn nuôi
- SGV công nghệ 11 - công nghệ chăn nuôi
- Các câu trả lời cho các câu hỏi trong bài
- Bảng phụ
- Máy tính, tivi

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động 1: Mở đầu (Dự kiến thời gian: 12 phút)

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú học tập cho học sinh

b. Nội dung: Hs chơi trò chơi: “Ai nhanh hơn”

c. Sản phẩm: Nội dung các từ khóa của học sinh liệt kê

d. Tổ chức thực hiện:

- **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập:** GV chia lớp thành 2 nhóm (tương đương 2 dãy bàn), cho thời gian 5 phút để các nhóm thảo luận và liệt kê lên bảng những từ khóa có liên quan đến chủ đề 1 đã học. Sau 5 phút, đội nào có nhiều từ khóa hơn đội đó giành chiến thắng. (Lưu ý: Những từ được chấp nhận khi đội chơi nêu được ý nghĩa liên quan. Ví dụ: Giả sử đội chơi viết từ: “cỏ” thì phải giải thích được đây là nguồn thức ăn trong chăn nuôi trâu bò,...)

- **Bước 2, 3: Thực hiện nhiệm vụ; Báo cáo và thảo luận:** Học sinh tập hợp theo nhóm viết ra các từ khóa sau đó báo cáo, giải thích cho các từ khóa.

- **Bước 4: Kết luận, nhận định:** giáo viên nhận xét đánh giá kết quả từng nhóm và trao thưởng cho nhóm giành chiến thắng

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới/ Giải quyết vấn đề (Dự kiến thời gian: 13 phút)

a. Mục tiêu: Học sinh khái quát, hệ thống hóa kiến thức của chủ đề

b. Nội dung:

- Thức ăn và nhu cầu dinh dưỡng của vật nuôi
- Sản xuất và chế biến thức ăn chăn nuôi
- Bảo quản thức ăn chăn nuôi

c. Sản phẩm: Sơ đồ tư duy phác họa của các nhóm.

d. Tổ chức thực hiện:

- **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập:** Gv chia lớp thành 4 nhóm, phân công các nhóm thảo luận, hệ thống kiến thức đã học và vẽ phác họa sơ đồ tư duy những nội dung trọng tâm chương 3 trong thời gian 5 phút.

- **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** học sinh hoạt động nhóm hoàn thành sơ đồ của nhóm mình vào bảng phụ xong treo lên bảng

- **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** giáo viên gọi đại diện một nhóm lên bảng trình bày, các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung và rút kinh nghiệm.

- **Bước 4: Kết luận, nhận định:** giáo viên nhận xét sản phẩm của các nhóm và yêu cầu các nhóm về nhà hoàn thiện sơ đồ tư duy và nộp lại.

3. Hoạt động 3: Luyện tập (Dự kiến thời gian: 17 phút)

a. Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa kiến thức mà HS đã được học thông qua trả lời câu hỏi các câu hỏi, bài tập.

b. Nội dung: Hs hoạt động nhóm trả lời các câu hỏi

Câu hỏi 1: Mô tả các phương pháp bảo quản thức ăn chăn nuôi. Nêu ưu và nhược điểm của từng phương pháp. Liên hệ với thực tiễn bảo quản thức ăn chăn nuôi ở gia đình, địa phương em.

Câu hỏi 2: Trình bày ý nghĩa của việc ứng dụng công nghệ cao trong chế biến và bảo quản thức ăn chăn nuôi. Cho ví dụ minh họa.

c. Sản phẩm: Câu trả lời cho các câu hỏi

Câu 1:

- Bảo quản thức ăn chăn nuôi trong kho.

+ Ưu điểm: ngăn chặn được chuột, kiến, gián và thuận tiện cho việc cơ giới hóa quá trình xuất và nhập kho.

+ Nhược điểm: Cần diện tích chứa lớn.

- Bảo quản thức ăn bằng phương pháp làm khô.

+ Ưu điểm: Dễ thực hiện, ít tốn kém và thuận lợi cho việc bảo quản.

+ Nhược điểm: Cần diện tích chứa lớn.

- Ứng dụng công nghệ cao trong bảo quản thức ăn chăn nuôi.

+ Ưu điểm: Silo có sức chứa lớn, có thể chứa hơn 1 000 tấn thức ăn; có thể tự động hóa trong quá trình nhập, xuất kho; ngăn chặn được sự phá hoại của động vật, vi sinh vật; tiết kiệm được diện tích, chi phí lao động.

+ Nhược điểm: Chi phí đầu tư cao.

* Liên hệ thực tiễn: HS tự nêu phương pháp đang áp dụng ở địa phương. Ví dụ: Địa phương đang áp dụng bảo quản thức ăn bằng phương pháp làm khô.

Câu 2:

- Ý nghĩa của việc ứng dụng công nghệ cao trong chế biến và bảo quản thức ăn chăn nuôi là:
- + Làm tăng sản lượng sản phẩm, đáp ứng được nhu cầu thực phẩm ngày càng tăng của xã hội.
- + Tạo số lượng hàng hóa lớn với chất lượng cao, đồng đều.
- + Mang lại thu nhập lớn cho doanh nghiệp nhờ tạo ra được năng suất sản phẩm lớn nhất trên mỗi đơn vị tài nguyên sử dụng với giá thành thấp nhất nhờ quy mô sản xuất lớn và áp dụng các công nghệ sản xuất có hiệu quả cao.
- Ví dụ minh họa: Ứng dụng công nghệ bảo quản thức ăn bằng silo đã lưu trữ một số lượng lớn thức ăn chăn nuôi. Qua đó, tiết kiệm được chi phí lao động, tự động hóa trong quá trình nhập, xuất kho.

d. Tổ chức thực hiện:

- **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập:** Gv chia lớp thành 4 nhóm, cho các nhóm bốc thăm câu hỏi sau đó thảo luận và hoàn thành vào bảng phụ.

- **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** học sinh hoạt động nhóm để trả lời câu hỏi của nhóm mình vào bảng phụ

- **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** giáo viên gọi ngẫu nhiên 1 học sinh của mỗi nhóm trả lời câu hỏi. Các bạn khác nhóm khác làm cùng câu hỏi nhận xét bổ sung.

- **Bước 4: Kết luận, nhận định:** giáo viên nhận xét câu trả lời của học sinh và kết luận: GV nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của mỗi HS thông qua sản phẩm và quan sát quá trình làm việc nhóm.

4. Hoạt động 4: Vận dụng (Dự kiến thời gian: 3 phút)

a. Mục tiêu: Khắc sâu kiến thức chủ đề cho học sinh

b. Nội dung: HS vẽ hoàn thiện sơ đồ tư duy theo nhóm và nộp lại sản phẩm vào tuần sau

c. Sản phẩm: Sơ đồ tư duy hoàn thiện nội dung của chủ đề

d. Tổ chức thực hiện:

- **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập:** Giáo viên giao nhiệm vụ cụ thể cho các nhóm (vẽ sơ đồ tư duy).

- **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Học sinh làm việc theo nhóm tại nhà và hoàn thành sản phẩm.

- **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Sau 1 tuần, học sinh mang nộp sản phẩm

- **Bước 4: Kết luận, nhận định:** Giáo viên nhận xét sản phẩm và cho điểm.